|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ TƯ PHÁP**Số: /TTr-BTP**Dự thảo** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Hà Nội, ngày tháng năm 2021* |

**TỜ TRÌNH**

**Dự thảo Nghị định quy định chế độ áp dụng**

 **biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn**

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Tư pháp kính trình Chính phủ dự thảo Nghị định quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn (dự thảo Nghị định) như sau:

 **I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH**

1. Nghị định số 111/2013/NĐ-CP ngày 30/9/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn và Nghị định số 56/2016/NĐ-CP ngày 29/6/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 111/2013/NĐ-CP được ban hành đã góp phần quan trọng trong công tác phòng ngừa vi phạm hành chính, tội phạm, đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội, đưa các quy định của Luật Xử lý vi phạm hành năm 2012 (Luật XLVPHC) về áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã phường thị trấn (sau đây gọi là biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn) vào cuộc sống. Nghị định đã quy định tương đối đầy đủ, cụ thể, rõ ràng về trình tự, thủ tục lập hồ sơ, ra quyết định, thi hành quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, tạo điều kiện cho lực lượng thực thi công vụ được dễ dàng, thuận lợi, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của công dân.

Tuy nhiên, qua 08 năm triển khai thi hành, bên cạnh những kết quả đạt được, các nghị định cũng đã bộc lộ một số hạn chế, vướng mắc (nội dung này được nêu cụ thể tại Báo cáo số …../BC-BTP ngày …/…/2021 của Bộ Tư pháp về tổng kết 08 năm thực hiện Nghị định số 111/2013/NĐ-CP và Nghị định số 56/2016/NĐ-CP).

2. Ngày 13/11/2020, Quốc hội khóa XIV đã thông qua Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật XLVPHC (Luật số 67/2020/QH14), có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2022, theo đó, hệ thống các quy định về áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn trong Luật XLVPHC số 15/2012/QH13 hiện hành đã được sửa đổi, bổ sung để phù hợp với thực tế hiện nay, cụ thể là:

- Luật số 67/2020/QH14 đã bãi bỏ quy định về người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên có nơi cư trú ổn định là đối tượng bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

- Luật số 67/2020/QH14 đã bổ sung đối tượng bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn là người có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Luật số 67/2020/QH14 đã sửa đổi, bổ sung các quy định về trình tự, thủ tục lập hồ sơ; xem xét, quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, biện pháp thay thế xử lý vi phạm hành chính quản lý tại gia đình.

3. Ngoài ra, ngày 30/3/2021, Quốc hội khóa XIV cũng đã thông qua Luật Phòng, chống ma túy (Luật số 73/2021/QH14), có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2022, theo đó có một số quy định trong Luật này liên quan đến đối tượng bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, đặc biệt là người sử dụng trái phép chất ma túy, ví dụ như: Quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy; xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể; xác định tình trạng nghiện ma túy; đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc,…

4. Để xử lý kịp thời những hạn chế, vướng mắc như đã nêu trên, đồng thời, để phù hợp với các quy định của Luật số 67/2020/QH14 và Luật số 73/2021/QH14, thì việc xây dựng, ban hành Nghị định quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn để thay thế Nghị định số 111/2013/NĐ-CP và Nghị định số 56/2016/NĐ-CP là hết sức cần thiết.

5. Ngày 26/01/2021, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 126/QĐ-TTg ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật XLVPHC, trong đó, giao Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan có liên quan nghiên cứu, xây dựng, trình Chính phủ ban hành Nghị định quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn (thay thế Nghị định số 111/2013/NĐ-CP và Nghị định số 56/2016/NĐ-CP).

 **II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VIỆC XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

**1. Mục đích**

- Xây dựng dự thảo Nghị định quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn bảo đảm phù hợp với quy định của Luật số 67/2020/QH14 và Luật số 73/2021/QH14.

- Khắc phục những vướng mắc, bấp cập xuất phát từ các quy định của Nghị định số 111/2013/NĐ-CP, Nghị định số 56/2016/NĐ-CP, những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong thực tiễn tổ chức thi hành các Nghị định này.

**2. Quan điểm chỉ đạo**

Dự thảo Nghị định được xây dựng trên cơ sở những quan điểm chỉ đạo sau đây:

- Bảo đảm tính hợp Hiến, phù hợp với quy định của Luật số 67/2020/QH14 và Luật số 73/2021/QH14.

- Bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của nội dung dự thảo Nghị định.

- Bảo đảm quyền và lợi ích của những người bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn; bảo đảm quyền của người chưa thành niên.

**-** Kế thừa những quy định còn phù hợp với thực tiễn của Nghị định số 111/2013/NĐ-CP và Nghị định số 56/2016/NĐ-CP; sửa đổi, bổ sung các quy định nhằm tháo gỡ vướng mắc, bất cập phát sinh trong thực tiễn áp dụng Nghị định số 111/2013/NĐ-CP và Nghị định số 56/2016/NĐ-CP thời gian qua; bãi bỏ các quy định không còn phù hợp.

**III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

Trong quá trình xây dựng dự thảo Nghị định, cơ quan chủ trì soạn thảo đã thực hiện đúng quy trình theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể:

1. Ngày 05/02/2021, Bộ Tư pháp đã có Công văn số 362/BTP-QLXLVPHC&TDTHPL ngày 05/02/2021 gửi Bộ Công an, Bộ Y tế, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và 63 địa phương về việc tổng kết 08 năm thi hành Nghị định số 111/2013/NĐ-CP và Nghị định số 56/2016/NĐ-CP.

Trên cơ sở Báo cáo tổng kết của 03/03 Bộ gửi xin ý kiến (Bộ Công an; Bộ Y tế; Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội) và 63/63 địa phương, Bộ Tư pháp đã có Báo cáo số …./BC-BTP ngày …/…2021 về tổng kết 08 năm thực hiện Nghị định số 111/2013/NĐ-CP và Nghị định số 56/2016/NĐ-CP.

2. Ngày 05/02/2021, Bộ trưởng Bộ Tư pháp đã có Quyết định số 178/QĐ-BTP ban hành Kế hoạch xây dựng Nghị định quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã phường thị trấn và Quyết định số 179/QĐ-BTP về việc thành lập Ban soạn thảo và Tổ biên tập xây dựng Nghị định quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

3. Tổ chức các cuộc họp Ban soạn thảo, Tổ biên tập xây dựng dự thảo Nghị định.

4. Ngày .../…/2021, Bộ Tư pháp đã có Công văn số …/BTP-QLXLVPHC&TDTHPL gửi các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan xin ý kiến góp ý đối với dự thảo Nghị định.

5. Đăng tải dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị định trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Tư pháp và Chính phủ để lấy ý kiến rộng rãi các đối tượng chịu sự điều chỉnh của Nghị định trong thời gian 60 ngày theo quy định (từ ngày…/…/2021 đến ngày …/.../2021).

6. Trên cơ sở các ý kiến góp ý, Bộ Tư pháp đã tổng hợp, rà soát, nghiên cứu tiếp thu hoặc giải trình các ý kiến góp ý (có Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân và đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của nghị định kèm theo Tờ trình này), chỉnh sửa dự thảo Nghị định và hoàn thiện‎ hồ sơ dự thảo Nghị định theo quy định.

7. Ngày ……/…./2021, Bộ Tư pháp đã tổ chức cuộc họp Hội đồng tư vấn thẩm định và có Báo cáo thẩm định số …./BCTĐ-BTP ngày …../…./2021.

Trên cơ sở Báo cáo thẩm định, Bộ Tư pháp đã nghiên cứu, tiếp thu, chỉnh sửa, hoàn thiện dự thảo Nghị định để trình Chính phủ.

**IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

1. **Bố cục**

Nội dung Dự thảo Nghị định gồm phần căn cứ pháp lý, 05 chương và 56 điều, cụ thể:

- Chương I - Những quy định chung (11 điều).

- Chương II - Trình tự, thủ tục lập hồ sơ, xem xét, quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn và biện pháp quản lý tại gia đình (16 điều).

- Chương III - Thi hành quyết định giáo dục tại xã, phường, thị trấn và quyết định quản lý tại gia đình (21 điều).

- Chương IV - Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức (04 điều).

- Chương V - Điều khoản thi hành (04 điều).

1. **Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị định**

 ***2.1. Chương I - Những quy định chung***

*2.1.1.* Những quy định chung về phạm vi điều chỉnh, nguyên tắc áp dụng, các tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng; đối tượng, thời hiệu, thời hạn áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn; điều kiện chuyển sang áp dụng biện pháp quản lý tại gia đình; thẩm quyền quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn và biện pháp quản lý tại gia đình;… được quy định ở Chương I dự thảo Nghị định. Trong đó, so với các quy định của Nghị định số 111/2013/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 56/2016/NĐ-CP) hiện hành, Chương I dự thảo Nghị định tập trung phần lớn các nội dung sửa đổi vào đối tượng, điều kiện áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường thị trấn để phù hợp với Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật XLVPHC, cụ thể là:

- Làm rõ hơn về nội dung quy định “*02 lần trở lên trong 06 tháng*” là điều kiện áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn;

- Bổ sung quy định áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với 02 trường hợp: (i) người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi đã hai lần bị xử phạt vi phạm hành chính và bị lập biên bản tại lần vi phạm thứ ba trong thời hạn 06 tháng về một trong các hành vi hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác, gây rối trật tự công cộng, trộm cắp tài sản, đánh bạc, lừa đảo, đua xe trái phép mà không phải là tội phạm; và (ii) người từ đủ 18 tuổi trở lên đã hai lần bị xử phạt vi phạm hành chính và bị lập biên bản tại lần vi phạm thứ ba trong thời hạn 06 tháng về một trong các hành vi hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác, gây rối trật tự công cộng, trộm cắp tài sản, đánh bạc, lừa đảo, đua xe trái phép, hành hạ ông bà, cha mẹ, vợ chồng, con, cháu hoặc người có công nuôi dưỡng mình mà không phải là tội phạm;

- Bỏ đối tượng là người nghiện ma túy và bổ sung đối tượng là người có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Cùng với đó, một số quy định về thẩm quyền quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn; điều kiện chuyển sang áp dụng biện pháp quản lý tại gia đình cũng được sửa đổi, bổ sung để phù hợp với Luật số 67/2020/QH14 (bổ sung thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã nơi phát hiện người từ đủ 18 tuổi trở lên không có nơi cư trú ổn định có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy lần thứ ba; bổ sung đối tượng được xem xét, quyết định áp dụng biện pháp quản lý tại gia đình là người từ đủ 14 tuổi đến dưới 18 tuổi sử dụng trái phép chất ma túy).

*2.1.2.* Dự thảo Nghị định bổ sung quy định về “*Người được giao quyền đứng đầu hoặc phụ trách Ủy ban nhân dân cấp xã có thẩm quyền áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn như Chủ tịch ủy ban nhân dân xã*” (khoản 3 Điều 6 dự thảo Nghị định) để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong những trường hợp xã, phường, thị trấn chưa kịp bổ sung chức danh Chủ tịch UBND với các lý do như: nghỉ hưu, thôi việc, được điều động, bổ nhiệm, luân chuyển, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm, cách chức, giáng chức hoặc tạm đình chỉ công tác theo quy định của pháp luật; chết; bị Tòa tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, mất tích; bị tạm giữ, tạm giam để phục vụ công tác điều tra, truy tố, xét xử…

*2.1.3.* Dự thảo Nghị định quy định các nội dung về việc sửa đổi, bổ sung, đính chính, hủy bỏ và ban hành mới quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường thị trấn và quyết định áp dụng biện pháp quản lý tại gia đình.

***2.2.* *Chương II -*** *T****rình tự, thủ tục lập hồ sơ, xem xét, quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn và biện pháp quản lý tại gia đình***

*Thứ nhất,* Luật số 67/2020/QH14 đã bỏ quy định về “kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đề nghị” là một bước trong trình tự, thủ tục trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn và cơ quan có thẩm quyền lập hồ sơ đề nghị sẽ phải chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ đề nghị. Chính vì vậy, một nội dung cơ bản của dự thảo Nghị định có sự thay đổi so với Nghị định số 111/2013/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 56/2016/NĐ-CP) là các quy định về công việc kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đề nghị do công chức - tư pháp hộ tịch đảm nhận được bãi bỏ để bảo đảm phù hợp với Luật số 67/2020/QH14.

*Thứ hai,* do Luật số 67/2020/QH14 đã bỏ đối tượng là người nghiện ma túy mà thay vào đó là người có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đến lần thứ ba là một trong những đối tượng bị lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, đồng thời, để có sự kết nối với Luật Phòng, chống ma túy năm 2021, dự thảo Nghị định cũng đã bỏ quy định thu thập tài liệu về xác định tình trạng nghiện, mà thay vào đó là bổ sung một quy định riêng về việc những đối tượng là người sử dụng trái phép chất ma túy hoặc đối tượng đang trong thời gian chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đều được xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể và xác định tình trạng nghiện theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy.

*Thứ ba,* quy định về việc thu tập thông tin, tài liệu để lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn cũng đã được sửa đổi để bảo đảm tính thống nhất, khắc phục những khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn thi hành, cụ thể:

* Bổ sung “các tài liệu về kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể và kết quả xác định tình trạng nghiện” là một trong nhưng tài liệu trong hồ sơ đề nghị áp dụng (điểm d khoản 1 Điều 14 dự thảo Nghị định).
* Sửa đổi quy định về xác định tuổi của đối tượng bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo hướng áp dụng các quy định của pháp luật về hộ tịnh nhằm bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ trong hệ thông pháp luật (Điều 15 dự thảo Nghị định).
* Sửa đổi quy định về việc xác định thế nào là “không có nơi cư trú ổn định” theo hướng cụ thể, rõ ràng hơn, dễ áp dụng trong thực tiễn, nhằm khắc phục những khó khăn, vướng mắc hiện nay (khoản 2 Điều 16 dự thảo Nghị định).
	1. ***Chương III - Thi hành quyết định giáo dục tại xã, phường, thị trấn và quyết định quản lý tại gia đình***

*2.3.1. Đối với quyết định giáo dục dục tại xã, phường, thị trấn*

*Thứ nhất,* khoản 7 Điều 90 Luật XLVPHC được sửa đổi, bổ sung đã quy định: Người từ đủ 18 tuổi trở lên đã 02 lần bị xử phạt vi phạm hành chính và bị lập biên bản vi phạm hành chính tại lần vi phạm thứ ba trong thời hạn 06 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy mà không có nơi cư trú ổn định thì giao cho UBND cấp xã nơi phát hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy lần thứ ba tổ chức quản lý. Do đó, dự thảo Nghị định bổ sung quy định về việc “*quản lý, giáo dục, giúp đỡ người được giáo dục là người không có nơi cư trú ổn định*” (Điều 29 dự thảo Nghị định), trong đó quy định Chủ tịch UBND cấp xã ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn sẽ giao Công an xã cùng cấp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan thực hiện việc quản lý, giáo dục, giúp đỡ người được giáo dục.

Ngoài ra, dự thảo Nghị định cũng đã sửa đổi, bổ sung một số nội dung về kế hoạch quản lý, giáo dục, giúp đỡ người được giáo dục, nội dung, hình thức giáo dục, cam kết của người được giáo dục để bảo đảm thực hiện việc quản lý, giáo dục, giúp đỡ đối tượng là người có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy lần thứ ba không có nơi cư trú ổn định; bỏ quy định người được giáo dục hằng tháng phải báo cáo bằng văn bản với người được phân công giúp đỡ về tình hình học tập, lao động, rèn luyện, tu dưỡng, kết quả sửa chữa sai phạm và sự tiến bộ của mình;…

*Thứ hai,* dự thảo Nghị định sửa đổi tên gọi của Điều 35a Nghị định số 111/2013/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 56/2016/NĐ-CP) từ *“xử lý trường hợp người đang trong thời gian chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn nhưng tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm”* thành *“chấm dứt việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn”*. Để nội dung Điều này bảo đảm phù hợp với quy định của Luật Phòng, chống ma túy về đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và cai nghiện cho người từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi, dự thảo Nghị định đã quy định về các trường hợp người đang trong thời gian chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn mà bị xác định là người nghiện ma túy thì Chủ tịch UBND cấp xã đã ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn sẽ phải ra quyết định chấm dứt việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn và lập hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (đối với người từ đủ 14 tuổi đến dưới 18 tuổi) hoặc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (đối với người từ đủ 18 tuổi trở lên) theo quy đinh của Luật Phòng, chống ma túy.

*Thứ ba,* dự thảo Nghị định đã bỏ quy định về nghĩa vụ của người được giáo dục *“hàng tháng phải báo cáo bằng văn bản với người được phân công giúp đỡ về tình hình học tập, lao động, rèn luyện, tu dưỡng, kết quả sửa chữa sai phạm và sự tiến bộ của mình”* do nội dung này thực tế không mang lại hiệu quả, hơn nữa, nhiều đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn không biết đọc, biết viết, gây khó khăn trong quá trình áp dụng trong thực tiễn.

*2.3.2.* *Đối với quyết định áp dụng biện pháp quản lý tại gia đình*

*Thứ nhất,* tương tự như biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, để phù hợp với Luật Phòng, chống ma túy, dự thảo Nghị định cũng đã bổ sung quy định về trường hợp người chưa thành niên đang trong thời gian chấp hành biện pháp quản lý tại gia đình mà bị xác định là người nghiện ma túy thì Chủ tịch UBND cấp xã đã ra quyết định áp dụng biện pháp này sẽ ra quyết định chấp dứt việc áp dụng biện pháp quản lý tại gia đình và lập hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

*Thứ hai,* dự thảo Nghị định cũng bổ sung quy định về việc “*hết thời hạn chấp hành biện pháp quản lý tại gia đình*” (Điều 47 dự thảo Nghị định), theo đó, quy định thời hạn cụ thể mà Chủ tịch UBND cấp xã phải cấp Giấy chứng nhận đã chấp hành xong biện pháp quản lý tại gia đình.

***2.4. Chương IV - Về trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân***

*Thứ nhất,* để quy định về việc giao Công an xã thực hiện việc quản lý, giáo dục, giúp đỡ người được giáo dục là người sử dụng trái phép chất ma túy không có nơi cư trú ổn định được thực thi hiệu quả, dự thảo Nghị định đã bổ sung một số quy định về trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đặc biệt là trách nhiệm của lực lượng công an nhân dân, cụ thể: Bổ sung trách nhiệm của Bộ Công an *(hướng dẫn, tập huấn kỹ năng cho lực lượng Công an cấp xã trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch quản lý, giáo dục, giúp đỡ người được giáo dục; chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan hướng dẫn cụ thể việc tổ chức thực hiện kế hoạch quản lý, giáo dục, giúp đỡ người được giáo dục theo quy định tại Điều 29 Nghị định này)*; bổ sung trách nhiệm của Trưởng Công an cấp xã *(phân công người trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục khi được yêu cầu và giám sát việc thực hiện)*.

*Thứ hai,* quy định thống nhất về việc quản lý hồ sơ về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn và hồ sơ về việc áp dụng biện pháp quản lý tại gia đình tại Ủy ban nhân dân xã nơi ra quyết định, theo đó, bỏ quy định về trách nhiệm của Trưởng Công an xã trong việc *“thực hiện quản lý hồ sơ của người được giáo dục theo chế độ quản lý hồ sơ của Bộ Công an”*.

***2.5. Chương V - Về điều khoản thi hành***

Ngoài các quy định về hiệu lực thi hành, điều khoản chuyên tiếp và trách nhiệm thi hành, Điều 53 dự thảo Nghị định quy định về việc ban hành kèm theo Nghị định này Phụ lục về các biểu mẫu để sử dụng trong quá trình áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn; biện pháp thay thế xử lý vi phạm hành chính quản lý tại gia đình đối với người chưa thành niên.

Các biểu mẫu trong Phụ lục cũng được sửa đổi, bổ sung để phù hợp với Luật số 67/2020/QH14, đáp ứng yêu cầu thực tiễn thi hành và thống nhất với yêu cầu về thể thức, kỹ thuật được quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư.

Đồng thời, dự thảo Nghị định cũng dự kiến bổ sung và bỏ các biểu mẫu:

(i) Bổ sung 09 biểu mẫu để đáp ứng yêu cầu thực tế cũng như phù hợp với trình tự, thủ tục, yêu cầu, cụ thể là: Bổ sung biểu mẫu Biên bản về việc đọc, ghi chép và sao chụp hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn (MBB03); bổ sung biểu mẫu Quyết định phân công người trực tiếp giúp đỡ người giáo dục (MQĐ09); bổ sung biểu mẫu Quyết định sửa đổi, bổ sung quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn (MQĐ10); bổ sung biểu mẫu Quyết định sửa đổi, bổ sung quyết định áp dụng biện pháp thay thế xử lý vi phạm hành chính quản lý tại gia đình (MQĐ11); bổ sung mẫu Quyết định đính chính quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn (MQĐ12); bổ sung mẫu Quyết định đính chính quyết định áp dụng biện pháp thay thế xử lý vi phạm hành chính quản lý tại gia đình (MQĐ13); bổ sung mẫu Quyết định hủy bỏ quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn (MQĐ14); bổ sung mẫu Quyết định hủy bỏ quyết định áp dụng biện pháp thay thế xử lý vi phạm hành chính giáo dục tại gia đình (MQĐ15); bổ sung biểu mẫu Giấy chứng nhận đã chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp thay thế xử lý vi phạm hành chính quản lý tại gia đình (MGCN02).

(ii) Bỏ 04 biểu mẫu là: biểu mẫu Thông báo về việc chuyển hồ sơ áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn để tiếp tục thi hành; biểu mẫu Thông báo kết quả xác minh đối với người vi phạm bị đề nghị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn/biện pháp thay thế xử lý vi phạm hành chính quản lý tại gia đình; bỏ biểu mẫu Báo cáo của người được giáo dục về việc chấp hành quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn; bỏ biểu mẫu Báo cáo kết quả kiểm tra tính pháp lý hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

**V. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN**

……………………………………………………………………………...

Trên đây là nội dung cơ bản của dự thảo Nghị định quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn, Bộ Tư pháp xin kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

*(Xin gửi kèm theo: (1) Dự thảo Nghị định; (2) Báo cáo thẩm định; (3) Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định; (4) Báo cáo rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo Nghị định; (5) Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân và đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của Nghị định; (6) Báo cáo đánh giá tác động của chính sách; (7) Báo cáo tổng kết 08 năm thực hiện Nghị định số 111/2013/NĐ-CP và Nghị định số 56/2016/NĐ-CP; (8) Bản chụp ý kiến của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ).*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận****:*- Như trên;- Văn phòng Chính phủ (để phối hợp); - Lưu: VT, Cục QLXLVPHC&TDTHPL (05b).  |  **BỘ TRƯỞNG** **Lê Thành Long** |